TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày: 07-02-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đình Cải.

Bà Vương Thị Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 07-02-2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 25-01-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 26-01-2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1A 2 tầng số 2 Q, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu tập thể 603, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S (Đã chết) và bà Phùng Thị M; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23-11-2017, sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N.

Bị cáo Nguyễn Thanh T có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23-11-2017, Nguyễn Thanh T đi bộ từ nhà đến khu vực đầu ngõ 30 đường P, thành phố N mua của nam thanh niên (Không rõ lai lịch) 02 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng rồi cầm trên tay trái đi tìm nơi để sử dụng. Khi T đi đến khu vực trước cửa sân tennis ngõ 124 đường T thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố N thấy nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ niêm phong 02 gói ma túy heroin T vừa mua trước sự chứng kiến của người làm chứng đồng thời đưa T và người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật .

Bản kết luận giám định số 921/GĐKTHS ngày 25-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất dạng bột màu trắng được niêm phong do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N trưng cầu giám định là chất ma túy, loại ma túy heroin, tổng khối lượng 0,216 gam.

Bản cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT ngày 25-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay: Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận biết rõ hành vi mua và cất giữ trái phép heroin là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do bị nghiện nên đã tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 quy định áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma tuý đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh T có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 921/GĐKTHS ngày 25-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và lời khai của những người làm chứng nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23-11-2017, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại heroin, tổng khối lượng 0,216 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật nên căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 để Quyết định hình phạt theo hướng có lợi đối với bị cáo.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối

với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền"*. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 23-11-2017.

2. Xử lý vật chứng, tài sản:

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T.

Số vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04-01-2018 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP N;
- Công an TP N;
- Chi cục thi hành án TP N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Nguyên